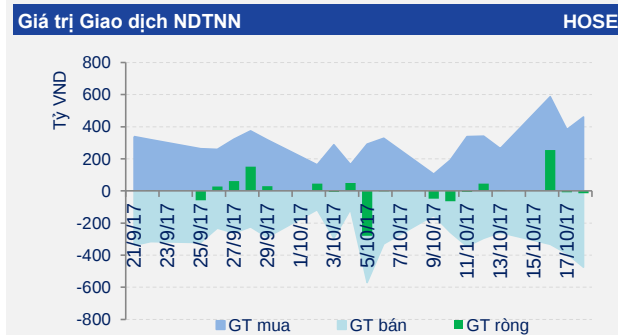
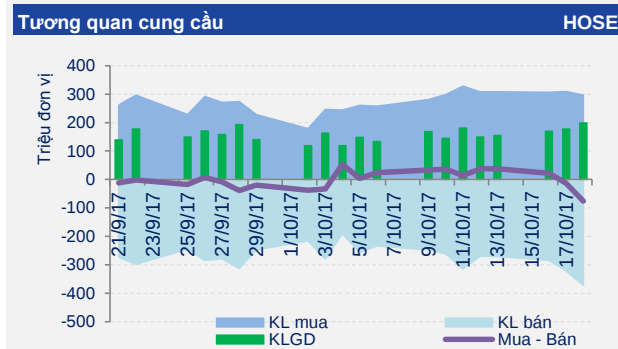


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 18/10/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	827.72	109.43
% Thay đổi	↓ -0.07%	↓ -0.37%
KLGD (CP)	197,930,831	53,529,938
GTGD (tỷ đồng)	4,670.96	988.85
Tổng cung (CP)	372,308,660	106,290,000
Tổng cầu (CP)	296,275,830	78,117,100

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	12,803,406	1,650,085
KL mua (CP)	13,908,696	5,087,575
GTmua (tỷ đồng)	461.18	341.85
GT bán (tỷ đồng)	475.39	32.73
GT ròng (tỷ đồng)	(14.21)	309.11



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -1.47%	12.8	2.4	1.4%
Công nghiệp	↑ 0.78%	17.8	4.2	25.5%
Dầu khí	↑ 1.13%	16.8	3.1	2.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.33%	22.8	5.4	3.7%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.09%	14.7	3.5	1.4%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.03%	21.0	7.3	15.3%
Ngân hàng	↓ -0.33%	13.9	1.9	12.1%
Nguyên vật liệu	↓ -1.01%	10.9	2.1	11.7%
Tài chính	↓ -0.57%	24.9	3.2	24.9%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.17%	13.5	2.7	1.6%
VN - Index	↓ -0.07%	17.0	4.6	90.8%
HNX - Index	↓ -0.37%	13.4	2.0	9.2%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Diễn biến quen thuộc gần đây của thị trường lại tái hiện trong phiên hôm nay. Các chỉ số trên hai sàn đồng loạt tăng trong phần lớn thời gian giao dịch và đều thiết lập nên các mức đỉnh mới; tuy nhiên chỉ trong khoảng 1 tiếng cuối phiên, áp lực chốt lời của nhà đầu tư đã kéo cả hai sàn giảm điểm nhẹ. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 0,57 điểm (-0,07%) xuống 827,82 điểm; HNX-Index giảm 0,42 điểm (-0,38%) xuống 109,43 điểm. Thanh khoản trên hai sàn ở mức khá cao với giá trị giao dịch đạt 5.755 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 252 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm tới 1.075 tỷ đồng. MSN và NTP có thỏa thuận lớn với giá trị ước đạt 285 và 323 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 191 mã tăng, 118 mã tham chiếu, 283 mã giảm. Áp lực bán mạnh khi thị trường tiệm cận mốc 830 điểm đã kéo nhiều trụ cột xuống dưới tham chiếu. Sắc đỏ đã chiếm ưu thế trên nhiều cổ phiếu BHN (-6,9%), VCB (-0,7%), VIC (-0,7%), HPG (-1,5%), MBB (-1,5%), FPT (-1,9%), BID (-0,5%), NVL (-0,8%), VGC (-3,7%), VCG (-1,3%). Trong khi đó, sắc xanh chỉ còn được duy trì trên một vài mã SAB (+0,9%), PLX (+1,3%), MSN (+0,9%), CTG (+0,5%), ACB (+0,3%), VCS (+0,5%). Đáng chú ý, ROS (+6,9%) bất ngờ tăng trần lên 123.500 đồng, giúp kim hãm đà giảm của VN-Index. Ở nhóm cổ phiếu đầu cơ, HAI (-6,7%) giảm sàn phiên thứ 2 liên tiếp xuống 11.150 đồng, khớp hơn 10 triệu cổ phiếu.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường có dấu hiệu bị chốt lời khi chạm đến ngưỡng tâm lý 830 điểm. Tuy nhiên, lực chốt lời là không quá mạnh khi mức giảm điểm chỉ là rất nhẹ. Điểm tích cực là dòng tiền tiếp tục tăng trong phiên hôm nay, đây là yếu tố được kỳ vọng sẽ tiếp tục hỗ trợ thị trường trong các phiên tiếp theo. Trên góc nhìn kỹ thuật, tín hiệu ngắn hạn của các chỉ số chính vẫn giữ ở mức Tích cực, đồng thời với việc các chỉ số tiếp tục thiết lập nên các mức điểm cao mới nên chúng tôi vẫn giữ quan điểm lạc quan về thị trường trong thời gian tới, ít nhất là trong tháng 10. Dự báo, trong phiên giao dịch 19/10, VN-Index nhiều khả năng sẽ có diễn biến giằng co và biến động trong khoảng 822-831 điểm, cần sự bứt phá ra khỏi vùng này để xu hướng trở nên rõ ràng hơn. Nhà đầu tư ngắn hạn đang nắm giữ cổ phiếu có thể xem xét chốt lời dần khi thị trường tiệm cận ngưỡng kháng cự tâm lý 830 điểm. Nhà đầu tư trung và dài hạn nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt và cần những nhịp điều chỉnh để mua thêm những mã có triển vọng tích cực trong cả năm nay.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

18/10/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong phần lớn thời gian giao dịch, đạt mức cao nhất trong phiên tại 831,15 điểm. Từ khoảng 14h trở đi, áp lực cung ra tăng mạnh khiến mức tăng bị thu hẹp lại rất nhiều và chỉ số dần chìm vào sắc đỏ, chạm mức thấp nhất trong phiên tại 826,72 điểm. Kết phiên, VN-Index giảm 0,57 điểm (-0,07%) xuống 827,72 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: BHN giảm 8.100 đồng, VCB giảm 300 đồng, VIC giảm 400 đồng. Ở chiều ngược lại, ROS tăng 8.000 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong phần lớn thời gian giao dịch, chạm mức cao nhất trong phiên tại 110,89 điểm. Từ khoảng 13h30 trở đi, áp lực cung bắt đầu tăng dần đã kéo chỉ số lùi về sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 109,2 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,42 điểm (-0,38%) xuống 109,43 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VGC giảm 900 đồng, VCG giảm 300 đồng, PHP giảm 400 đồng. Ở chiều ngược lại, DL1 tăng 1.900 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 14,21 tỷ đồng. HBC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 52 tỷ đồng tương ứng với 820 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là KBC với 28,2 tỷ đồng tương ứng với 2,1 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, BID là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 36,4 tỷ đồng tương ứng với 1,7 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 309,11 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 3,4 triệu cổ phiếu. NTP là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 323,1 tỷ đồng tương ứng với 4,4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là LAS với 2,1 tỷ đồng tương ứng với 137 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 4,2 tỷ đồng tương ứng với 263,5 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index điều chỉnh nhẹ trở lại sau khi đã chạm mức cao nhất tại 831,15 điểm. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 816-822 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 831 điểm (đỉnh phiên hôm nay). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 795 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 746 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 19/10, VN-Index nhiều khả năng sẽ có diễn biến giằng co và biến động trong khoảng 822-831 điểm, cần sự bứt phá ra khỏi vùng này để xu hướng rõ ràng hơn.

HNX-Index:



HNX-Index điều chỉnh trở lại sau khi đã đạt mức đỉnh mới tại 110,9 điểm. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 108,7-109,2 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 110,9 điểm (đỉnh phiên hôm nay). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 104,9 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 94,8 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 19/10, HNX-Index nhiều khả năng sẽ có diễn biến giằng co và biến động trong khoảng 109,2-110,9 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,39 - 36,47 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 30.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 50.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 8 đồng

Ngày 18/10 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.460 đồng (tăng 8 đồng).

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 0,76 USD/ounce tương ứng 0,06% xuống 1.285,44 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,08 điểm tương ứng với 0,09% lên 93,44 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1760 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3173 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 112,53 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,18 USD tương ứng 0,35% lên 52,06 USD/thùng.

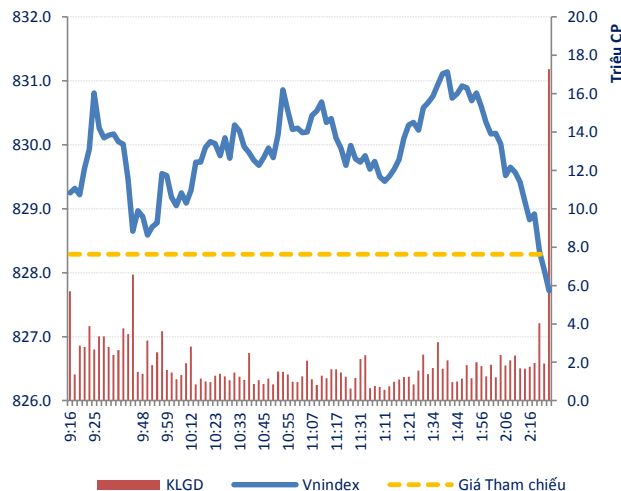
Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 17/10, chỉ số Dow Jones tăng 40,48 điểm tương ứng 0,18% lên 22.997,44 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 0,35 điểm tương ứng 0,01% xuống 6.623,66 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 1,72 điểm tương ứng 0,07% lên 2.559,36 điểm.

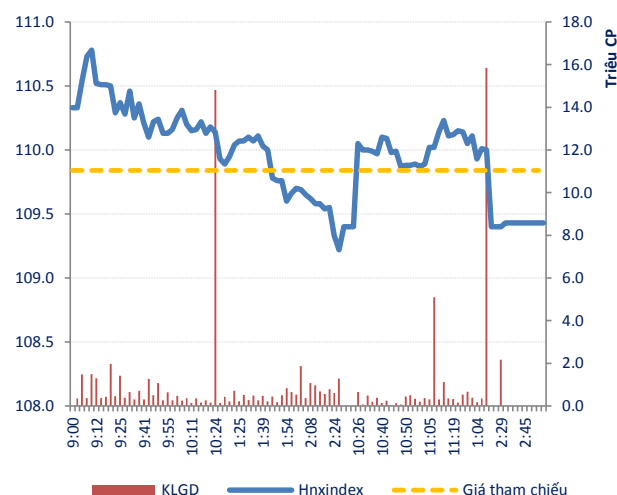


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

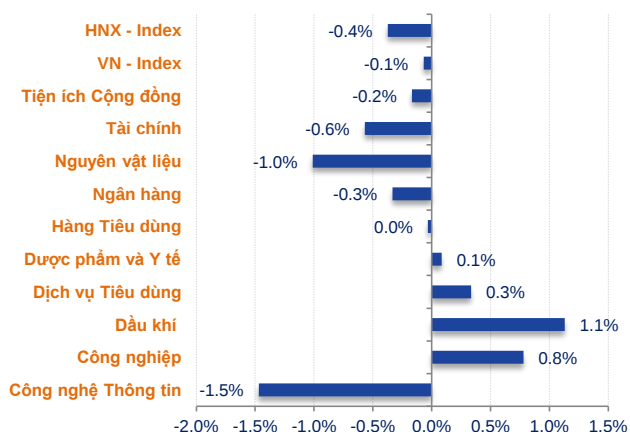
KLGD và VN-Index trong phiên



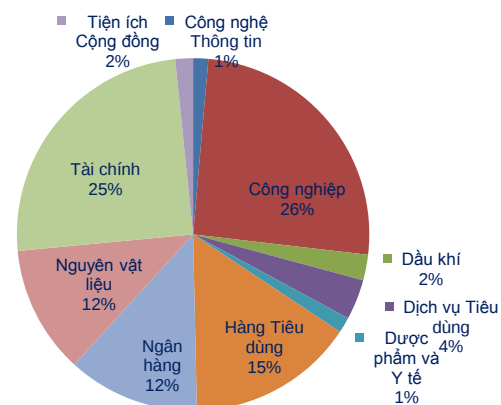
KLGD và HNX-Index trong phiên



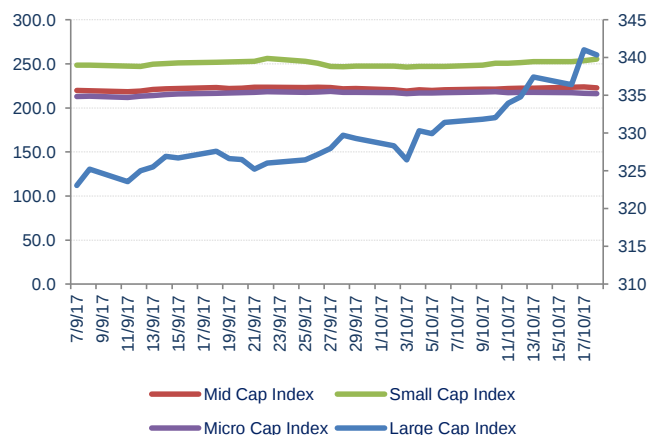
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



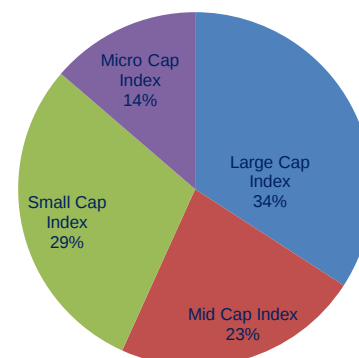
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	BID	1,693,930	KBC	2,137,420
2	E1VFN30	1,503,400	FLC	926,150
3	VOS	899,490	HBC	820,070
4	DCM	697,490	DIG	590,660
5	FCN	597,100	VHG	534,220

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	NTP	4,372,775	SHB	282,700
2	LAS	137,400	PVS	263,500
3	ADC	22,000	PHC	195,000
4	KVC	20,000	VGC	166,300
5	HMH	11,500	VCG	138,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	7.60	7.46	↓ -1.84%	12,784,200
HAI	11.95	11.15	↓ -6.69%	10,109,890
SSI	24.80	24.85	↑ 0.20%	7,487,940
DXG	21.00	20.60	↓ -1.90%	7,361,800
ITA	3.80	3.71	↓ -2.37%	6,567,870

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8.30	8.20	↓ -1.20%	12,302,837
KLF	4.10	4.10	→ 0.00%	5,483,335
NTP	74.00	73.30	↓ -0.95%	4,389,875
ACB	32.80	32.90	↑ 0.30%	2,600,988
VCG	22.60	22.30	↓ -1.33%	2,443,821

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PNC	20.10	21.50	1.40	↑ 6.97%
C32	31.70	33.90	2.20	↑ 6.94%
ROS	115.50	123.50	8.00	↑ 6.93%
TDW	23.95	25.60	1.65	↑ 6.89%
HID	4.33	4.62	0.29	↑ 6.70%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TV3	31.10	34.20	3.10	↑ 9.97%
PCE	11.50	12.60	1.10	↑ 9.57%
CTP	12.80	14.00	1.20	↑ 9.38%
DC2	10.70	11.70	1.00	↑ 9.35%
BAX	21.50	23.50	2.00	↑ 9.30%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
APC	52.00	48.40	-3.60	↓ -6.92%
BHN	117.50	109.40	-8.10	↓ -6.89%
DAT	24.15	22.50	-1.65	↓ -6.83%
PJT	14.70	13.70	-1.00	↓ -6.80%
HAI	11.95	11.15	-0.80	↓ -6.69%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VXB	12.00	10.80	-1.20	↓ -10.00%
MEL	10.00	9.00	-1.00	↓ -10.00%
PMB	13.30	12.00	-1.30	↓ -9.77%
SJ1	18.70	16.90	-1.80	↓ -9.63%
ADC	18.10	16.40	-1.70	↓ -9.39%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	12,784,200	6.6%	889	8.4	0.6
HAI	10,109,890	3250.0%	528	21.1	1.0
SSI	7,487,940	13.2%	2,168	11.5	1.4
DXG	7,361,800	22.3%	2,985	6.9	1.7
ITA	6,567,870	0.6%	64	57.8	0.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	12,302,837	8.8%	1,075	7.6	0.7
KLF	5,483,335	1.1%	112	36.6	0.4
NTP	4,389,875	21.4%	4,516	16.2	3.4
ACB	2,600,988	11.5%	1,666	19.8	2.3
VCG	2,443,821	7.3%	1,233	18.1	1.6

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PNC	↑ 7.0%	-3.6%	(347)	-	2.2
C32	↑ 6.9%	22.7%	6,586	5.1	1.1
ROS	↑ 6.9%	8.4%	871	141.8	10.7
TDW	↑ 6.9%	15.3%	2,415	10.6	1.7
HID	↑ 6.7%	8.3%	929	5.0	0.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TV3	↑ 10.0%	15.0%	2,696	12.7	1.9
PCE	↑ 9.6%	11.4%	1,845	6.8	0.8
CTP	↑ 9.4%	18.8%	2,503	5.6	1.0
DC2	↑ 9.3%	6.0%	712	16.4	1.0
BAX	↑ 9.3%	16.5%	2,767	8.5	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
BID	1,693,930	13.5%	1,819	11.8	1.5
EVFN3	1,503,400	N/A	N/A	N/A	N/A
VOS	899,490	-68.1%	(2,893)	-	0.7
DCM	697,490	13.9%	1,576	8.8	1.2
FCN	597,100	16.6%	3,333	7.2	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
NTP	4,372,775	21.4%	4,516	16.2	3.4
LAS	137,400	13.1%	1,521	10.0	1.3
ADC	22,000	17.6%	2,540	6.5	1.2
KVC	20,000	3.6%	385	8.6	0.3
HMH	11,500	10.5%	2,099	5.4	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	216,244	44.1%	7,053	21.1	8.8
SAB	180,521	33.3%	7,169	39.3	13.1
VCB	146,429	15.3%	2,120	19.2	2.8
VIC	144,810	4.0%	654	83.9	5.4
GAS	132,978	19.3%	4,201	16.5	3.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	32,436	11.5%	1,666	19.8	2.3
VCS	16,472	59.6%	13,163	15.6	7.7
VGC	9,992	12.8%	2,017	11.6	1.6
VCG	9,850	7.3%	1,233	18.1	1.6
SHB	9,177	8.8%	1,075	7.6	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
QBS	6.00	7.2%	878	10.9	0.8
QCG	4.52	6.4%	950	18.3	1.2
PNC	3.82	-3.6%	(347)	-	2.2
SII	3.37	-0.4%	(92)	-	1.5
CCL	3.15	1.4%	145	26.3	0.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NVB	4.92	0.4%	40	178.2	0.7
KSQ	3.24	0.8%	82	30.3	0.2
VGP	3.20	8.6%	1,738	13.8	1.3
KDM	3.19	2.3%	248	14.5	0.3
UNI	3.14	0.8%	80	57.3	0.5



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
